

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 124/2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế quản lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ quy định quản lý tài sản nhà nước;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi

hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Sinh Hùng

QUY CHẾ

quản lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

(ban hành kèm theo Quyết định số 124/2007/QĐ-TTg
ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc cấp phát, quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, kiểm tra và thanh lý, xử lý các loại trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hàng hóa bảo đảm hoạt động tìm kiếm, cứu nạn thuộc sở hữu nhà nước (sau đây gọi là trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn).

2. Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm, cứu nạn (sau đây gọi là đơn vị chuyên trách) và các đơn vị tham gia tìm kiếm, cứu nạn (sau đây gọi là đơn vị kiêm nhiệm).

Điều 2. Nguồn trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Hàng xuất từ nguồn dự trữ quốc gia.

2. Ngân sách nhà nước cấp cho Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, các Bộ,

ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm để thực hiện đầu tư mua sắm trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

3. Mua sắm trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn từ nguồn kinh phí tự cân đối của các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm.

4. Nguồn hàng và tiền viện trợ, ủng hộ, hiến tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Điều 3. Chủng loại trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Trang thiết bị chuyên dụng tìm kiếm, cứu nạn là các loại trang thiết bị có niên hạn sử dụng, bảo đảm cho các đơn vị chuyên trách đường biển, đường sông, đường không, ứng phó sự cố tràn dầu, phòng, chống thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh và quốc phòng, an ninh.

2. Trang thiết bị thông dụng tìm kiếm, cứu nạn là các loại trang thiết bị không xác định niên hạn sử dụng, bảo đảm cho các lực lượng tham gia tìm kiếm, cứu nạn.

Chương II**CẤP PHÁT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG,
BẢO QUẢN, BẢO DƯỠNG VÀ
THANH LÝ, XỬ LÝ TRANG
THIẾT BỊ TÌM KIẾM,
CỨU NẠN**

Điều 4. Thẩm quyền cấp phát, điều động trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Việc xuất hàng dự trữ quốc gia phục vụ tìm kiếm, cứu nạn thực hiện theo quy định của Pháp lệnh dự trữ quốc gia.

2. Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn quyết định cấp phát các loại trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn cho các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm tham gia tìm kiếm, cứu nạn.

3. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cấp phát trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn cho các đơn vị thuộc quyền.

4. Khi cần thiết, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn quyết định điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn của các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị liên quan để tham gia nhiệm vụ tìm kiếm, cứu nạn trong nước và quốc tế khi có yêu cầu.

Điều 5. Hình thức cấp trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Cấp không thu tiền là cấp các loại trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn từ nguồn dự trữ quốc gia; nguồn viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Cấp có thanh toán là cấp các loại trang thiết bị được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, nguồn tự cân đối của các Bộ, ngành, địa phương hoặc nguồn vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Điều 6. Quản lý, sử dụng trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ toàn bộ số trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn được cấp, mua sắm từ các nguồn (quy định tại Điều 2 Quy chế này).

2. Việc sử dụng trang thiết bị phải đúng mục đích, đạt hiệu quả trong tìm kiếm, cứu nạn, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh và các thảm họa.

3. Các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng, bảo quản trang thiết bị tìm kiếm,

cứu nạn phải thực hiện đầy đủ các chế độ đăng ký, thống kê, kiểm kê, đăng kiểm và báo cáo theo đúng quy định.

Điều 7. Bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Trang thiết bị mới nhận chưa qua sử dụng trước khi đưa vào bảo quản, cất giữ phải kiểm tra kỹ về số lượng, chất lượng, chủng loại, tình trạng kỹ thuật, bao gói. Trường hợp chưa rõ về số lượng, chất lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật phải lập biên bản tháo dỡ, mở bao gói kiểm tra chi tiết để xác định rõ tình trạng kỹ thuật.

2. Bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và tiêu chuẩn quy định của các Bộ, ngành.

3. Bảo quản, cất giữ trang thiết bị phải gọn gàng, theo phương châm: dễ thấy, dễ lấy, dễ kiểm tra và cấp phát thuận tiện.

4. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống cháy nổ, phòng gian bảo mật, chống hư hỏng, mất mát hoặc bị kẻ gian phá hoại.

5. Trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn xuất ra sử dụng, khi đưa vào bảo quản, cất giữ phải kiểm tra tình trạng kỹ thuật, phân cấp chất lượng, sửa chữa hư hỏng (nếu có), đăng ký thống kê theo quy định.

6. Trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn bị

mất mát, tổn thất, tiêu hao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải lập biên bản, có xác nhận của các cơ quan chức năng, báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 8. Thẩm quyền thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Hàng năm, các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm được giao quản lý, sử dụng, bảo quản trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn phải thành lập Hội đồng kiểm kê để nắm số lượng, đánh giá tình trạng kỹ thuật, phân cấp chất lượng từng loại trang thiết bị; báo cáo đề nghị Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn cho loại khỏi danh mục những trang thiết bị hư hỏng, hết niên hạn sử dụng, lạc hậu; trang thiết bị không đồng bộ, không có phụ tùng thay thế, không có khả năng sửa chữa để thanh lý, xử lý theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn quyết định chủ trương về thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

3. Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn theo quy định.

Điều 9. Quy định về thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn phải đúng quy trình, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, chấp hành đúng các quy định về quản lý tài sản nhà nước.

Chi phí cho thanh lý, xử lý phải dựa trên cơ sở dự toán, định mức, đơn giá quy định của Nhà nước. Số tiền thu được sau thanh lý, xử lý phải quản lý theo quy định.

2. Đối với trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn chuyên dụng, khi thanh lý, xử lý phải tận dụng phụ tùng còn sử dụng được để phục vụ công tác sửa chữa, thay thế những loại trang bị đang sử dụng.

3. Sau khi thực hiện thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn, các Bộ, ngành, địa phương phải tổng hợp báo cáo Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP VỀ CẤP PHÁT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, BẢO QUẢN, BẢO DƯỠNG VÀ THANH LÝ, XỬ LÝ TRANG THIẾT BỊ TÌM KIẾM, CỨU NẠN

Điều 10. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn

Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn

là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ về công tác cấp phát, quản lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn và chỉ đạo Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện công tác cấp phát, quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng và thanh lý, xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

Điều 11. Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các Bộ, ngành, địa phương

Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn các Bộ, ngành, địa phương là cơ quan thường trực giúp các Bộ, ngành, địa phương về công tác cấp phát quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, thanh lý và xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

Điều 12. Chế độ báo cáo

1. Hàng năm, các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm tổ chức kiểm kê để nắm chắc số lượng, chủng loại, phân cấp, chất lượng trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn; thực hiện chế độ báo cáo về công tác quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, thanh lý và xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

Thời gian báo cáo:

- Báo cáo 6 tháng: gửi trước ngày 05 tháng 7;

- Báo cáo năm: gửi trước ngày 05 tháng 01 năm sau;

- Báo cáo đột xuất: mỗi khi có thay đổi về trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

2. Sau khi tham gia tìm kiếm, cứu nạn, các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm phải báo cáo những mất mát, hư hỏng, tiêu thụ trang thiết bị, vật tư, nhiên liệu với Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 13. Công tác kiểm tra

1. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kiểm tra các Bộ, ngành, địa phương về công tác cấp phát quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, thanh lý và xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn.

2. Các Bộ, ngành, địa phương kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc quyền về công tác quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, thanh lý và xử lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn theo quy định.

Điều 14. Kế hoạch mua sắm, bảo quản, bảo dưỡng và thanh toán, bồi thường trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn

1. Hàng năm và 5 năm, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn hướng dẫn, chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị tìm

kiếm, cứu nạn bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Các Bộ, ngành xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn, định mức về bảo quản, bảo dưỡng trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thanh toán, bồi thường trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn bị tổn thất, mất mát, hư hỏng của các tổ chức và cá nhân được huy động tham gia tìm kiếm, cứu nạn phải theo đúng quy định của Nhà nước.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế quản lý trang thiết bị tìm kiếm, cứu nạn sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân không thực hiện trách nhiệm quy định tại Quy chế này thì tùy tính chất, mức độ vi phạm thì bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, Ủy ban

Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn kịp thời đề xuất những vấn đề nảy sinh cần sửa đổi, bổ sung báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng